

Đông Gia Nghĩa , ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 748-QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn số 38/ KH-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026.

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2025 - 2026.

Trường tiểu học Thăng Long xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Phường Đông Gia Nghĩa được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ phường Nghĩa Trung và xã Đắk Nia của TP Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông có diện tích 105,8km². Hoạt động thương mại – dịch vụ phát triển phù hợp với địa phương.

Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự chỉ đạo, lãnh đạo và quản lý điều hành năng động sáng tạo tinh thần đoàn kết của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân, phát huy có hiệu quả tiềm năng lợi thế của địa phương tình hình kinh tế - xã hội trong thời gian qua đạt nhiều kết quả cao.

Công tác giáo dục ngày càng được quan tâm, chú trọng. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn ngày càng được nâng cao, Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Toàn phường có 5 trường tiểu học, trong đó có 1 trường TH-THCS, có 2.249 học sinh với 64 lớp.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Văn hóa – Xã hội phường Đông Gia Nghĩa; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Đông Gia Nghĩa và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Tổng số học sinh trường có 1016 học sinh với 25 lớp, trong đó nữ 485 học sinh; học sinh dân tộc 70 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% .

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động 43 đ/c Trong đó :

+ Cán bộ quản lý : 02 đ/c,

+ Giáo viên có 37 đ/c (5 GV HĐ theo NĐ 111)

+ Nhân viên: 4 đ/c ; trong đó 1 HĐ (bảo vệ)

- Về chất lượng: Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm 100%. Phần lớn giáo viên có năng lực công tác tốt, giảng dạy có chất lượng, nhiệt tình và trách nhiệm cao trong công tác. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Số lượng đảng viên là 32đ/c đạt tỷ lệ 86,5%/số biên chế

2.3. Về cơ sở vật chất.

Tổng số phòng học có 26 phòng học trong đó mượn tạm 02 phòng của nhà hiệu bộ để làm phòng học . Phòng học bộ môn: 01 phòng. Đủ để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày. Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường. Tuy nhiên số lượng học sinh trong 1 lớp quá đông (40,6 em/lớp) nên ít nhiều cũng ảnh hưởng đến quá trình dạy - học của thầy và trò.

Có các phòng chức năng như: Thiết bị, truyền thống Đội.....

Thiếu các phòng học bộ môn như:, Âm nhạc, Mĩ thuật, ngoại ngữ,...

Số lượng máy vi tính còn thiếu, nhà trường cũng đã bổ sung máy trong hai năm 10 máy nhưng số lượng máy đã hư hỏng nhiều nên cũng chưa đáp ứng đủ 1 em/máy.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Đảm bảo các điều kiện triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1. Năm học 2025-2026 với chủ đề năm học “ *Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển*”. Nhà trường căn cứ các hướng dẫn BGD, SGD và Phòng VH-XH để xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và của nhà trường. Là năm học thứ 6 tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1;2;3;4;5.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT, thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục để bố trí CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học.

3. Tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 đối với 5 khối, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

4. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; tổ chức cho giáo viên 100% tham gia tập huấn sử dụng công nghệ AI vào dạy học.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản lý nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình – nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

6. Tiếp tục khai thác, vận hành bể bơi của nhà trường năm học 2025-2026 đảm bảo hiệu quả, an toàn; tuyệt đối không để bể bơi bỏ không gây lãng phí tài sản đã được đầu tư. Phân đấu để tất cả học sinh của nhà trường đều được học bơi (trừ học sinh có vấn đề về sức khỏe).

7. Thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục STEM nhằm hỗ trợ, tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán, Tin học và Nghệ thuật; tạo

hứng thú, khơi gợi niềm say mê học tập, giúp học sinh khám phá tiềm năng của bản thân, khám phá khoa học, công nghệ, phát huy tính tích cực sáng tạo và vận dụng vào giải quyết vấn đề trong bối cảnh cụ thể của thực tiễn cuộc sống.

8. Chỉ tiêu:

8.1 Chỉ tiêu chung

- 99 - 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 99% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 99,5% học sinh hoàn thành chương trình lớp học (kể cả số học sinh sau khi được kiểm tra lại lần 2); 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

6.2. Chỉ tiêu cụ thể (có phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (có phụ lục kèm theo)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (có phụ lục kèm theo)

3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức theo nhu cầu người học (có kế hoạch kèm theo)

4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng (có phụ lục kèm theo)

5. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

5.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào

giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật biểu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh.

5.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo lực học đường....

Thực hiện tốt công tác y tế trường học; quan tâm chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; đảm bảo điều kiện vệ sinh tập luyện và tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ em, học sinh trong quá trình học bơi; Nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử và Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát

triển phong trào đọc sách của học sinh.

5.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh

Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

- + Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- + Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”;

6. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học

6.1. Dạy học ngoại ngữ:

Tổ chức triển khai dạy học ngoại ngữ đối với lớp 3,4; 5 đủ 4 tiết/tuần; đối với lớp 1;2 (2 tiết/tuần). Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả. Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, ngoại khóa, câu lạc bộ.... để tạo điều kiện môi

trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh một cách thiết thực, thân thiện, tương tác và hiệu quả.

6.2. Dạy học Tin học

Tổ chức cho học sinh lớp 2, 3,4,5 được học tin học 1 tiết/ tuần.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh nhằm giúp học sinh lớp 3,4,5 được học và làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh toàn trường.

Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo “Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh” tại Công văn số 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT.

7. Thực hiện giáo dục kỹ năng sống, triển khai học bạ số

Nhà trường tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá. Triển khai cho các tổ chuyên môn khai thác kho học liệu số, học liệu mở, triển khai hệ thống quản lý học tập. Học bạ số, hồ sơ điện tử. Đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên. Nâng cao năng lực số cho học sinh theo khung chương trình hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tăng cường ứng dụng công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học, quản lý góp phần hiệu quả vào nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

8. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.

9. Sắp xếp cơ cấu tổ chức của nhà trường phù hợp

Rà soát sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của nhà trường đảm bảo nguyên tắc hoạt động hiệu quả và tiết kiệm biên chế, đồng thời đảm bảo các điều kiện dạy học chương trình GDPT 2018.

10. Duy trì, nâng cao chất lượng PCGD

Thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về PCGD, xóa mù chữ và TT số 07/2016/TT-BGD&ĐT; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

11. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Xây dựng kế hoạch tự đánh giá và tham mưu cấp trên đánh giá ngoài; công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 17/2018/TT-BGD&ĐT.

12. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh khuyết tật và học sinh có HCKK. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật và HS có HCKK phải phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng đối tượng học sinh.

13. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Bố trí và sử dụng giáo viên một cách linh hoạt đảm bảo đủ giáo viên để dạy đúng, đủ các môn học theo quy định. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng, gắn với nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên.

14. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, nhà trường; gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của các cấp học...để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng về công tác giáo dục.

15. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CT GDPT 2018

Thực hiện dạy học theo Hướng dẫn của tài liệu giáo dục địa phương đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định, giáo dục lồng ghép linh hoạt, phù hợp trong các môn học và các hoạt động trải nghiệm đảm bảo nhẹ nhàng, linh hoạt và mang tính hiệu quả cao.

V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

1. Quy định thời gian học

Theo Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về phê duyệt Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Thời gian học	Ngày tựu trường	Ngày khai trường	HKI	HKII	Ngày kết thúc năm học
9 tháng	25/8/2025	05/9/2025	18 tuần 08/9/2025- 16/01/2026	17 tuần 19/01/2026- 25/5/2026	Trước 31/5/2026

2. Bảng tổng hợp kế hoạch dạy học, tổng hợp chung (có phụ lục kèm theo)

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, ôn tập học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng Kế hoạch giáo dục dạy học bơi trong nhà trường linh hoạt sao cho phù hợp với độ tuổi, sức khỏe của học sinh, thời tiết theo mùa, thời điểm bố trí trong ngày và đáp ứng mục tiêu chương trình giáo dục theo quy định.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM, giáo dục địa phương, và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường; có kế hoạch xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện CSVC, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

Triển khai tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường nhằm xây dựng thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1,2,3,4,5 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng Thông tư.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn

trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo

- Hằng tháng, bộ phận chuyên môn sơ kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới báo cáo Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, phê duyệt.

- Thực hiện đầy đủ các báo cáo: EMQS; EMIS; cập nhật kịp thời hệ thống báo cáo trên hệ thống CSDL ngành đúng yêu cầu.
- Tổ chức sơ kết từng học kỳ;
- Tổ chức tổng kết chuyên môn;
- Thực hiện đầy đủ báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026. Bộ phận chuyên môn, các khối chuyên môn và các bộ phận liên quan căn cứ vào nội dung kế hoạch này, đồng thời dựa vào tình hình thực tế cụ thể để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Phòng VH-XH (để b/c)
- CM, TTCM, Các đoàn thể, GV (t/h)
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Huệ

	cường Tiếng Việt															
17	Tăng cường Toán				35	18	17									
18	Hoạt động GDNGLL	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Tổng		1050	550	500	1050	550	500	1015	522	493	1085	658	427	1085	658	427

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Thứ tự	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng t/gia
1	Mùa thu Ngày khai trường	Học nội quy trường, lớp; Vui tết Trung thu	Tập trung	Tháng 9/2025	Toàn trường	GVCN, các đoàn thể trong trường
2	An toàn trong cuộc sống của em	Hoạt động ngoại khóa: Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự ATGT; Tiểu phẩm về ATGT; Văn nghệ (Các bài hát về bà,mẹ, cô giáo...)	Tập trung	Tháng 10/2025	Khối 5	GVCN, các đoàn thể trong trường
3	Biết ơn thầy cô, yêu quý bạn bè	Hoạt động ngoại - Kể chuyện: Thầy cô trong trái tim em - Thi Lớp Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn chào mừng ngày NGVN 20/11	Tập trung	Tháng 11/2025	Khối 4	GVCN, các đoàn thể trong trường
4	Em yêu truyền thống quê hương	- Hoạt động ngoại Kể chuyện; tấm gương dũng cảm - Văn nghệ: Các bài hát về anh bộ đội - Vẽ tranh: Chú bộ đội trong trái tim em	Tập trung	Tháng 12/2025	Khối 3	GVCN, các đoàn thể trong trường
	Mừng đảng, mừng xuân	Tìm hiểu về ngày tết cổ truyền			Khối 2	GVCN, các đoàn thể

5	Chăm sóc và phát triển bản thân	- Diễn đàn: Phòng chống xâm hại trẻ em	Tập trung	Tháng 1;2/2026		trong trường
6	Yêu thương gia đình Quý trọng phụ nữ	- Văn nghệ: các bài hát về mẹ và cô giáo - Tìm hiểu về ĐTNTPHCN, ĐTNCSHCM - Tổ chức Cắm trại	Tập trung	Tháng 03/2026	- Khối 1 -Toàn trường - HS khối 3;4;5	GVCN, các đoàn thể trong trường
7	Cuộc sống xanh	- Tổ chức Ngày hội đọc sách - Tuyên truyền về chủ đề “ Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường”....	Tập trung	Tháng 4/2026	- Toàn trường - Khối 5	GVCN, các đoàn thể trong trường
8	Bác Hồ kính yêu	- Kể chuyện về Bác Hồ - Kể chuyện việc làm tốt của em..	Tập trung	Tháng 5/2026	Khối 4	GVCN, các đoàn thể trong trường

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính, theo nhu cầu người học

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian
1	Đọc sách tại thư viện	Tìm hiểu các câu chuyện trong kho tàng văn học Việt Nam...	Học sinh/lớp	Chiều thứ năm từ 15g 15 phút – 16g 30 phút
2	Câu lạc bộ Toán học	Tổ chức tìm hiểu các bài toán thuộc chuyên đề, dạng toán đã học hoặc mở rộng nâng cao....	Học sinh/lớp	
3	Câu lạc bộ tiếng Việt	Tổ chức tìm hiểu các nội dung về các anh hùng lịch sử	Học sinh/lớp	

		theo chủ đề, các dạng câu, từ loại ... theo chương trình đã học hoặc mở rộng nâng cao.		
4	Luyện chữ đẹp	Tổ chức luyện viết các nét chữ cơ bản, chữ hoa sáng tạo, cách trang	Học sinh/lớp	
5	Giáo dục kỹ năng sống	Giáo dục, nói chuyện, tuyên truyền, thực hành các hoạt động kỹ năng về cuộc sống xung quanh, theo chủ điểm hàng tuần, tháng...	Học sinh/lớp	

Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng.

KHỐI 1

Thứ	Buổi	S.tiết	1a1	1a2	1a3	1a4	1a5
Hai	Sáng	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		2	TN&XH	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Mĩ thuật	Đạo đức
		3	Tiếng việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng việt	Tiếng Anh
		4	Tiếng việt	Mĩ Thuật	Âm nhạc	Tiếng việt	TN&XH
	Chiều	1	Toán	Toán	Tiếng Việt	Tiếng việt	Toán
		2	TN&XH	Tiếng Anh	Ôn TV	Toán	Âm nhạc
		3	HĐTN	TN&XH	HĐTN	GDTC	GDTC
Ba	Sáng	1	SHĐ	Tiếng Anh	TN&XH	SHĐ	SHĐ
		2	Toán	Âm nhạc	Tiếng Anh	Toán	TN&XH
		3	Tiếng việt	TN&XH	Mĩ thuật	Tiếng việt	Tiếng Anh
		4	Tiếng việt	HĐTN	Ôn TV	Tiếng việt	Mĩ thuật
	Chiều	1	Ôn TV	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Anh	Tiếng Việt
		2	Âm nhạc	Tiếng Việt	Toán	TN&XH	Tiếng Việt
		3	Tiếng Anh	Ôn TV	Tiếng Việt	Âm nhạc	Toán
Tư	Sáng	1	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng việt	HĐTN
		2	Tiếng việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng việt	Tiếng Việt
		3	Tiếng việt	Toán	Tiếng Anh	Ôn TV	Tiếng Việt
		4	Đạo đức	Đạo đức	Toán	HĐTN	GDTC
	Chiều	1	Tiếng việt	Tiếng Việt	TN&XH	TN&XH	Tiếng Việt
		2	Ôn TV	Ôn TV	Đạo đức	Tiếng Anh	Tiếng Việt
		3	GDTC	GDTC	Ôn TV	Đạo đức	Ôn TV
Năm	Sáng	1	Tiếng việt	SHĐ	SHĐ	Tiếng việt	Tiếng Việt
		2	Tiếng việt	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng việt	Tiếng Việt

		3	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Ôn TV	Toán
		4	Mĩ thuật	Toán	Tiếng Việt	Toán	Ôn TV
	Chiều	1	Tiếng việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng việt	Tiếng Việt
		2	Ôn TV	Ôn Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng việt	Tiếng Việt
		3	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống
Sáu	Sáng	1	Tiếng việt	GDTC	Toán	Tiếng việt	Tiếng Việt
		2	Tiếng việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Ôn Tiếng việt	Tiếng Việt
		3	GDTC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC	Ôn TV
		4	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL

KHỐI 2:

Thứ	Buổi	S.tiết	2a1	2a2	2a3	2a4	2a5
Hai	Sáng	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		2	Toán	TV- Đọc	Toán	TV- Đọc	Toán
		3	Ôn Toán	TV- Đọc	TV-Đọc	TV- Đọc	TV-Đọc
		4	Tiếng Anh	Ôn TV	TV-Đọc	Toán	TV-Đọc
	Chiều	1	TV – Đọc	Tiếng Anh	Toán	GDTC	HĐTN
		2	TV – Đọc	Tin học	TV-Nói và nghe	Tiếng Anh	GDTC
		3	TN&XH	GDTC	Ôn Toán	Âm nhạc	Tiếng Anh
Ba	Sáng	1	TV – Viết	Toán	GDTC	SHĐ	TV- Nói nghe
		2	TV – Nói và nghe	TV- Nói và nghe	Tin học	TV- Nói và nghe	TV- Viết
		3	TN&XH	Đạo đức	TV- Viết	TV- Viết	Toán
		4	Toán	TN&XH	TNXH	Toán	Đạo đức
	Chiều	1	Đạo đức	TV- Viết	Toán	Đạo đức	TV- Đọc
		2	GDTC	Ôn Toán	TV- Đọc	Toán	Ôn Toán
		3	Ôn TV	Toán	TV- Đọc	GDTC	TV- Đọc
Tư	Sáng	1	Tin học	Mĩ thuật	HĐTN	TV- Đọc	Âm nhạc
		2	Toán	Âm nhạc	Mĩ thuật	TV- Đọc	Tiếng Anh
		3	Âm nhạc	HĐTN	Tiếng Anh	Tin học	Mĩ thuật
		4	HĐTN	Tiếng Anh	Âm nhạc	Tiếng Anh	Tin học
	Chiều	1	TV – Đọc	GDTC	TNXH	TN&XH	Toán
		2	TV – Đọc	Toán	TV- Viết	Toán	GDTC
		3	Toán	TN&XH	Ôn TV	Ôn Toán	TNXH
Năm	Sáng	1	SHĐ	SHĐ	SHĐ	Ôn TV	SHĐ
		2	Tiếng Anh	TV- Đọc	GDTC	Mĩ thuật	Toán
		3	GDTC	TV- Đọc	Đạo đức	HĐTN	TV- Viết
		4	Mĩ Thuật	TV- Viết	Tiếng Anh	TN&XH	TNXH
	Chiều	1	TV – Viết	TV- Luyện tập	Toán	TV – Viết	TV – Luyện tập
		2	TV – Luyện tập	Toán	TV- Luyện tập	TV – Luyện tập	Ôn TV
		3	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống
Sáu	Sáng	1	TV – Luyện tập	TV- Luyện tập	Toán	TV- Luyện tập	Toán
		2	TV – Đọc mở rộng	TV- Đọc MR	TV- Luyện tập	TV- Đọc MR	TV- Luyện tập

		3	Toán	Toán	TV-ĐMR	Toán	TV- Đọc mở rộng
		4	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL

KHỐI 3:

Thứ	Buổi	S.tiết	3a1	3a2	3a3	3a4	3a5
Hai	Sáng	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		2	GDTC	Tin học	TV- Đọc	Tiếng Anh	Toán
		3	TV- Đọc	Tiếng Anh	TV- Nói và nghe	Tiếng Anh	TN&XH
		4	TV- Nói và nghe	Tiếng Anh	Toán	Tin học	GDTC
	Chiều	1	Âm nhạc	TV- Đọc	Đạo đức	TV- Đọc	Tin học
		2	Toán	TV- Nói và nghe	Tiếng Anh	TV- Nói và nghe	Tiếng Anh
		3	TN&XH	Toán	Mĩ thuật	Toán	Tiếng Anh
Ba	Sáng	1	TV- Viết	SHĐ	SHĐ	SHĐ	SHĐ
		2	Toán	TV- Viết	Tiếng Anh	GDTC	Toán
		3	Đạo đức	Toán	Tiếng Anh	TV- Viết	TV- Đọc
		4	TN&XH	GDTC	HĐTN	Toán	TV- Nói và
	Chiều	1	Mĩ thuật	Đạo đức	Tin học	Công nghệ	TV- Viết
		2	Tiếng Anh	TN&XH	TV- viết	Âm nhạc	HĐTN
		3	Tiếng Anh	Ôn toán	TN&XH	Đạo đức	Công nghệ
Tư	Sáng	1	GDTC	Toán	TV- Đọc	TV- Đọc	Toán
		2	TV- Đọc	Công nghệ	TV- Viết/ Đọc MR	TV- Viết/ ĐMR	TV- Đọc
		3	TV- Viết/ Đọc MR	TV- Đọc	Công nghệ	Toán	TV- Viết/ ĐMR
		4	Công nghệ	TV- Viết/ Đọc MR	Toán	Ôn toán	Tiếng Anh
	Chiều	1	Toán	HĐTN	Tiếng Anh	TN & XH	Tiếng Anh
		2	TV- Luyện tập	Ôn TV	Âm nhạc	Ôn TV	Mĩ thuật
		3	Ôn TV	GDTC	GDTC	HĐTN	Âm nhạc
Năm	Sáng	1	SHĐ	Mĩ thuật	Toán	Tiếng Anh	GDTC
		2	Tin học	Âm nhạc	TV- Luyện tập	Tiếng Anh	Toán
		3	Tiếng Anh	Tiếng Anh	TN&XH	Mĩ thuật	Đạo đức
		4	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Ôn TV	GDTC	TN & XH
	Chiều	1	Toán	Toán	Toán	TV- Luyện tập	TV- Luyện tập
		2	Ôn Toán	TV- Luyện tập	Ôn Toán	Toán	Ôn TV
		3	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống
Sáu	Sáng	1	TV- Luyện tập	TV- Luyện tập	TV- Luyện tập	TV- Luyện tập	Toán
		2	Toán	Toán	Toán	Toán	TV- Luyện tập
		3	HĐTN	TN&XH	SHL	TN & XH	Ôn Toán
		4	SHL	SHL	GDTC	SHL	SHL

KHỐI 4:

Thứ	Buổi	S.tiết	4a1	4a2	4a3	4a4	4a5
Hai	Sáng	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		2	TV- Đọc	TV- Đọc	TV – Đọc	Âm nhạc	GDTC
		3	GDTC	Mĩ Thuật	Toán	Tiếng Việt - Đọc	TV – Đọc
		4	Tiếng Anh	Toán	GDTC	Toán	TV- LT & câu
	Chiều	1	TV- LT&câu	TV- LT&câu	TV- LT & câu	Tiếng Anh	Toán
		2	Công nghệ	Đạo đức	Khoa học	Khoa học	TV – Viết
		3	Toán	Công nghệ	Đạo đức	Tin học	Đạo đức
Ba	Sáng	1	Mĩ thuật	Tiếng Anh	Âm nhạc	Đạo đức	Toán
		2	Âm nhạc	Tiếng Anh	Mĩ thuật	Tiếng Việt - LT&C	Công nghệ
		3	Tiếng Anh	Tin học	Tiếng Anh	Toán	TV- Đọc
		4	Tiếng Anh	Âm nhạc	Tiếng Anh	Tiếng Việt - LT&C	TV- Luyện
	Chiều	1	TV - viết	TV - viết	Công nghệ	Tiếng Anh	Lịch sử & Địa lí
		2	Khoa học	Toán	Toán	Mĩ thuật	Lịch sử & Địa lí
		3	Toán	Khoa học	TV- Viết	Khoa học	Khoa học
Tư	Sáng	1	SHĐ	SHĐ	SHĐ	GDTC	Tiếng Anh
		2	Toán	TV- Đọc	Toán	Công nghệ	Tiếng Anh
		3	LS&ĐL	TV - Luyện tập	TV – Đọc	Tiếng Anh	GDTC
		4	LS&ĐL	Toán	TV- Luyện tập	Tiếng Anh	Mĩ thuật
	Chiều	1	Tiếng Anh	GDTC	Tin học	Tiếng Việt - Đọc	Toán
		2	GDTC	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiếng Việt – Luyện tập	TV – Viết
		3	Tin học	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	HĐTN
Năm	Sáng	1	TV- Đọc	TV- viết	GDTC	Toán	Tiếng Anh
		2	TV- Luyện tập	Toán	Toán	Lịch sử và Địa lí	Tiếng Anh
		3	Toán	Khoa học	LS & ĐL	Lịch sử và Địa lí	Âm nhạc
		4	Đạo đức	HĐTN	LS & ĐL	TV- Viết	Tin học
	Chiều	1	TV- viết	LS&ĐL	TV – Viết	HĐTN	Toán
		2	HĐTN	LS&ĐL	HĐTN	TV – Nói & nghe /ĐMR	Khoa học
		3	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống	HD kỹ năng sống
Sáu	Sáng	1	TV – Nói và nghe/ĐMR	GDTC	Toán	SHĐ	SHĐ
		2	Toán	TV – Nói và nghe/ĐMR	Khoa học	GDTC	Toán
		3	Khoa học	Toán	TV- Nói & nghe/ĐMR	Toán	TV-Nói và nghe/ ĐMR

		4	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL
--	--	---	-----	-----	-----	-----	-----

KHỐI 5:

Thứ	Buổi	S.tiết	5a1	5a2	5a3	5a4	5a5
Hai	Sáng	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		2	TV- Đọc	Tiếng Anh	Khoa học	Tiếng Việt– Độc	TV- Đọc
		3	Công nghệ	Âm nhạc	TV- Đọc	Toán	Công Nghệ
		4	Khoa học	Mĩ thuật	Toán	Đạo đức	Toán
	Chiều	1	TV- LT&câu	TV- Đọc	Mĩ thuật	LT&C	Tiếng Anh
		2	Toán	Toán	GDTC	Tiếng Việt – Viết	Mĩ Thuật
		3	Đạo đức	TV- LT& câu	Tiếng Anh	Công nghệ	GDTC
Ba	Sáng	1	TV- Viết	Toán	Tiếng Anh	Tiếng Việt – Độc	Tiếng Anh
		2	Toán	TV- Viết	Khoa học	TV- Luyện tập	Tiếng Anh
		3	LS&ĐL	Công nghệ	Âm nhạc	Toán	Toán
		4	LS&ĐL	Khoa học	Công nghệ	LS&ĐL	Khoa học
	Chiều	1	Khoa học	Tiếng Anh	Toán	GDTC	Âm nhạc
		2	GDTC	Tiếng Anh	TV- LT& câu	Tiếng Anh	Tin học
		3	Mĩ thuật	Tin học	TV- Viết	Tiếng Anh	Tiếng Anh
Tư	Sáng	1	SHĐ	TV- Đọc	SHĐ	Toán	Toán
		2	TV – Đọc	TV- Luyện tập	Toán	LS&ĐL	GDTC
		3	TV- Luyện tập	Tiếng Anh	TV- Đọc	Tiếng Việt – Viết	TV- Đọc
		4	Toán	GDTC	TV- Luyện tập	Toán	TV- Luyện tập
	Chiều	1	Âm nhạc	Toán	LS và Địa lí	Khoa học	LS và Địa lí
		2	Tiếng Anh	Lịch sử &Đ lí	LS và Địa lí	Tin học	LS và Địa lí
		3	Tiếng Anh	Lịch sử & Đ lí	Đạo đức	Mĩ thuật	Đạo đức
Năm	Sáng	1	Toán	TV- Viết	Tin học	SHĐ	Toán
		2	HĐTN	TV -Độc mở rộng	GDTC	Khoa học	TV- LT& câu
		3	Tin học	HĐTN	Tiếng Anh	GDTC	TV- Viết
		4	GDTC	Khoa học	Tiếng Anh	Âm nhạc	HĐTN
	Chiều	1	Tiếng Anh	Toán	Toán	Tiếng Anh	TVNói&nghe/ ĐộcMR
		2	Tiếng Anh	Đạo đức	TV- Viết	Tiếng Anh	Khoa học
		3	HĐ kỹ năng sống	HĐ kỹ năng sống	HĐ kỹ năng sống	HĐ kỹ năng sống	HĐ kỹ năng sống
Sáu	Sáng	1	TV- viết	SHĐ	Toán	Toán	SHĐ
		2	TV- Nói&nghe/Độc MR	Toán	HĐTN	TVNói&nghe/ e/ĐộcMR	TV- Viết
		3	Toán	GDTC (Nhàng)	TVNói&nghe/ ĐộcMR	HĐTN	Toán
		4	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL

